

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 65/2023/HS-ST
Ngày 27-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Doanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Duy Dân;

2. Ông Trần Quang Đường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gien Ny - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2023/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức K, sinh ngày 16/5/1943 tại xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đức V (đã chết) và bà: Nguyễn Thị N (đã chết); vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1957; con: Có 03 con, con lớn sinh năm 1984, con nhỏ nhất sinh năm 1989. Tiền án, tiền sự: Không. Năm 1969 nhập ngũ đến năm 1975 xuất ngũ về địa phương. Ngày 10/12/1975, Chủ tịch Hội đồng cổ vấn Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa Miền nam Việt Nam tặng Huân chương Chiến sĩ giải phóng Hạng nhất. Ngày 27/01/1987, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng tặng Huy chương kháng chiến Hạng nhất.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 08/3/2023 đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo K: Ông Lê Chí Diên - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Thái Bình (có mặt)

Bị hại:

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992 (đã chết)

Nơi cư trú: thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An

Đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Chị Bùi Thị T, sinh năm 1992 (là vợ bị hại) (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

+ Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1965 (là bố đẻ bị hại) (*vắng mặt*)

+ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1972 (là mẹ đẻ bị hại) (*vắng mặt*)

Đều cư trú: thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (*vắng mặt*)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Nguyễn Bùi Ngọc B, sinh năm 2016 (là con bị hại) (*vắng mặt*)

- Cháu Nguyễn Bùi Anh Q, sinh năm 2019 (là con bị hại) (*vắng mặt*)

Người đại diện hợp pháp của cháu B, cháu Q: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1992 (*vắng mặt*)

Đều cư trú: thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1989 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1957 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức K có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số 0358418, do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 08/12/2003. Chiều ngày 28/12/2022, K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, dung tích 110cm³, biển số 17B1-511.14, chở vợ là bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1957, ở cùng địa chỉ, tới nhà con ở thôn T, xã Q, huyện Q chơi. Khoảng 17 giờ 40 phút, xe mô tô K điều khiển đến km số 12 + 200 mét, đường ĐT455, thôn T, xã Q, huyện Q. Đây là đoạn đường thẳng, mặt đường dải nhựa asphalt tương đối bằng phẳng, rộng 08 mét, chia hai chiều đi, chiều xã Q đi thị trấn Q và chiều ngược lại, mỗi chiều đi rộng 04 mét, được phân chia bằng vạch sơn vàng, nét đơn đứt quãng, kẻ dọc tim đường. Giáp mép đường chiều xã Q đi thị trấn Q là lề đường đất cỏ mọc cao bằng mặt đường, rộng 01 mét, có cột biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên (biển số W.207d) và biển báo phụ phạm vi tác dụng của biển 300 mét (biển số S.501), cột mốc km số 12 + 200 mét (ký hiệu A), tiếp đến là ruộng nước, khu vực cánh đồng. Giáp mép đường bên phải có đường không ưu tiên đi thôn T, xã Q, độ mở ra đường ĐT455 rộng 19 mét. Giáp mép bên trái đường ĐT455 chiều xã Q đi thị trấn Q là lề đường đất cỏ mọc cao bằng mặt đường rộng 01 mét, có cột biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên (biển số W.207d, ký hiệu B), tiếp đến là khu vực cánh đồng. Giáp mép đường bên trái có đường không ưu tiên đi thôn Q, xã Q, độ mở ra đường ĐT455 rộng 09 mét. Lúc này, trời tối, không mưa, đường không có đèn chiếu sáng, mật độ phương tiện tham gia giao thông vừa phải, các phương tiện đều bật đèn chiếu sáng. K khai không sử dụng rượu bia hoặc chất kích thích trước khi điều khiển xe tham gia giao thông, điều khiển xe đi với vận tốc

khoảng 25km/h, trên phần đường bên phải, hướng thị trấn Q đi xã Q. Tới gần ngã ba giao nhau giữa đường ĐT455 với đường không ưu tiên đi thôn Q, xã Q ở bên phải chiều đi, cách ngã ba giao nhau giữa đường ĐT455 với đường không ưu tiên đi thôn T, xã Q bên trái chiều đi khoảng 20 mét, K thấy phía trước (không xác định được khoảng cách) trên chiều đường bên trái, có ánh sáng đèn xe, sau biết là xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Winnerx, dung tích 149cm³, biển số 37C1-208.13, do anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992, cư trú tại: thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An điều khiển, hướng xã Q đi thị trấn Q ngược chiều tới. Nhìn gương chiếu hậu không có phương tiện nào, K giảm tốc độ, bật xi nhan trái, điều khiển xe chuyển hướng chệch chéo sang chiều đường bên trái để rẽ vào đường không ưu tiên đi thôn T, xã Q. Khi đầu xe K điều khiển vừa qua vạch kẻ tim đường khoảng 01 mét thì xe mô tô anh Hợp điều khiển đi đến. Do xe K ở ngang đường, anh Hợp điều khiển xe đi với tốc độ nhanh, cả hai không xử lý được, nên lốp trước, cánh yếm, ốp nhựa bên trái đầu xe K điều khiển va chạm với lốp trước, chắn bùn bánh trước, ống giảm sóc trước, cánh yếm, ốp mặt nạ, ốp K loại thân máy bên trái xe mô tô anh Hợp điều khiển, trên phần đường bên phải chiều xã Q đi thị trấn Q. Sau va chạm, xe mô tô biển số 37C1-208.13 đổ phải, trượt rê trên mặt đường 25 mét, anh Hợp ngã theo xe, nằm ngửa bất tỉnh ở mép đường bên phải chiều xã Q đi thị trấn Q; xe mô tô biển số 17B1-511.14 đổ trái, trượt rê 02 mét vào mép đường bên phải chiều xã Q đi thị trấn Q, ông K và bà Hôn đều ngã trái theo xe; ông K bị xe mô tô đè lên chân gây rách da, chảy máu, bà Hôn không bị thương tích tự đứng dậy dựng xe mô tô biển số 17B1-511.14 vào mép đường rồi cùng với người dân gọi xe đưa anh Hợp, ông K đi cấp cứu. Hậu quả: anh Hợp bị đứt tủy sống vùng cổ và đa chấn thương, tử vong trên đường đi cấp cứu; ông K bị gãy hở xương mác, gãy đốt 1 ngón 3 tay trái, gãy xương cẳng chân và xương tằm cổ tay trái, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình; xe mô tô biển số 37C1-208.13 bị hư hỏng, thiệt hại trị giá 5.059.000 đồng.

Cáo trạng số 63/CT-VKSQP ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố Nguyễn Đức K về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Đức K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và đúng như nội dung mô tả trong bản Cáo trạng.

- Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và lời khai của bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đức K và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

+ Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, o, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38, Khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian

thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Phụ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị bị cáo được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tổ tụng:

Hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án (bút lục số 139 - 150); phù hợp với Sơ đồ hiện trường và Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 18 giờ 30 phút ngày 28/12/2022; Biên bản làm việc bổ sung biển báo tại hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập ngày 27/3/2023, tại đường ĐT455, thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (bút lục số 38 - 43); Biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 08 giờ ngày 30/12/2022, tại Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (bút lục số 53 - 56); Biên bản khám nghiệm tử thi anh Nguyễn Văn H do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 28/12/2022, tại Nhà xác Bệnh viện đa khoa huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (bút lục số 47 - 48); Kết luận giám định pháp y về tử thi số 304/KL-KTHS(PY) ngày 06/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình: “1. Các dấu hiệu chính qua giám định:

Thương tích vùng mặt, ngực, tay và chân do tai nạn giao thông làm tụ máu dưới da, gây đứt sống cổ số 3,4 di lệch, đứt tủy; gãy 3 xương sườn bên phải. 2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Hợp chết do đứt tủy sống vùng cổ và đa chấn thương” (bút lục số 49 - 50); Biên thu giữ, quản lý dữ liệu điện tử (video) thu ở camera an ninh; Biên bản niêm phong dữ liệu điện tử (video) do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình lập ngày 08/02/2023, tại nhà ở chị Đinh Thị Tường, sinh năm 1991, cư trú tại: thôn Q, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (bút lục số 90 - 91); Kết luận giám định số 174/KL-KTHS ngày 31/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình: “Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa về nội dung hình ảnh của 01 tập tin video gửi giám định. Hình ảnh, diễn biến liên quan đến vụ tai nạn giao thông (chiều đi, tín hiệu xi nhan...) được trích xuất thể hiện: thời điểm 17 giờ 43 phút, 07 giây, một phương tiện (X1) xuất hiện di chuyển hướng từ bên trái sang bên phải, phía sau X1 có ánh sáng nhấp nháy (dạng tín hiệu đèn); từ thời điểm 17 giờ, 43 phút, 17 giây, một phương tiện (X2) xuất hiện di chuyển hướng từ bên phải sang bên trái (ngược chiều X1), khi X2 di chuyển qua X1 thì X2 bị đổ trượt rê, X1 bị đổ. Chiều hướng trong mô tả dựa theo chiều ghi nhận của camera” (bút lục số 95 - 99); Phiếu kết quả xét nghiệm sinh hóa máu ngày 30/12/2022 của Phòng xét nghiệm Medlatec Thái Bình đối với anh Nguyễn Văn H, xác định: Định lượng cồn trong máu (Architectci 16200) là 212.80 mg/dL; Phiếu xét nghiệm sinh hóa máu ngày 28/12/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình, đối với Nguyễn Đức K, xác định: Ethanol (cồn) trong máu dưới ngưỡng phát hiện (bút lục số 70); Biên bản xác định thiệt hại các phương tiện do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 10 giờ 15 phút ngày 30/12/2022, tại Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (bút lục số 57 - 58); Biên bản ghi lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Bùi Thị T (bút lục số 151 - 154); Biên bản ghi lời khai người làm chứng chị Nguyễn Thị N (bút lục số 159); bà Nguyễn Thị H (bút lục số 155 - 158). Cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 28/12/2022, tại km số 12 + 200 mét, thuộc thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Đức K có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, dung tích 110cm³, biển số 17B1-511.14, chở vợ là bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1957, ở cùng địa chỉ, trên đường ĐT455, hướng thị trấn Q đi xã Q, chuyển hướng vào đường không ưu tiên đi thôn T, xã Q, do không nhường đường cho xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Winnerx, dung tích 149cm³, biển số 31C1-208.13, do anh Nguyễn Văn H đang trong thời hạn bị tước giấy phép lái xe mô tô điều khiển, hướng xã Q đi thị trấn Q, ngược chiều tới, nên lóp trước, cánh yếm, ốp nhựa bên trái đầu xe mô tô biển số 17B1-51114 va chạm với lóp trước, chắn bùn bánh trước, ống giảm sóc trước, cánh yếm, ốp mặt nạ, ốp K loại thân máy bên trái xe mô tô biển số 37C1-208.13, gây tai nạn giao thông ở phần đường bên trái chiều đi. Hậu quả: anh Nguyễn Văn H bị đứt tủy sống vùng cổ và đa chấn thương, tử vong trên đường đi cấp cứu; bị cáo K bị

gãy hở xương mác, gãy đốt 1 ngón 3 tay trái, gãy xương cẳng chân và xương tâm cổ tay; bà Nguyễn Thị H không bị thương tích; xe mô tô biển số 37C1-208.13 bị hư hỏng, thiệt hại trị giá 5.059.000 đồng.

Hành vi của Nguyễn Đức K đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ và gây hậu quả nghiêm trọng làm chết một người.

Điều 15. Chuyển hướng xe

“1. Khi muốn chuyển hướng, người điều khiển phương tiện phải giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ.

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”.

Do đó hành vi của Nguyễn Đức K đã phạm vào tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự;

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông. Bản thân bị cáo K được học và được cấp giấy phép lái xe theo quy định, nhận thức rõ việc điều khiển xe mô tô tham gia giao thông là đang sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ. Bị cáo K không chấp hành đúng các quy định của Luật Giao thông đường bộ, về chuyển hướng xe gây hậu quả nghiêm trọng làm một người chết. Do đó việc xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng và đấu tranh, ngăn chặn đối với tội phạm về trật tự an toàn giao thông nói chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, bị cáo là người đủ 70 tuổi trở nên, là người có công với cách mạng nên được

hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, o, x, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại có lỗi đang trong thời hạn bị tước giấy phép lái xe mô tô những vẫn điều khiển xe mô tô có dung tích 149cm³ tham gia giao thông khi cơ thể có định lượng cồn trong máu 212.80 mg/dL nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính:

Bị cáo Nguyễn Đức K có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Trong vụ án này, thiệt hại về tính mạng xảy ra là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo, bị cáo làm ruộng. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển số 17B1-511.14, bị cáo Nguyễn Đức K mượn của chị Nguyễn Thị N (con bị cáo). Ngày 13/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định xử lý trả chị Ngoan là đúng pháp luật. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Winnerx, biển số 31C1-208.13, bị hại Nguyễn Văn H điều khiển bị tai nạn giao thông là của anh Hợp. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định trả cho vợ anh Hợp là chị Bùi Thị T. Nhận lại xe chị Ngoan, chị Trang không có ý kiến, đề nghị gì khác nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Đức K đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường chi phí mai táng phí, thiệt hại về tài sản, bù đắp tổn thất về tinh thần, cấp dưỡng cho 02 con chưa thành niên đến đủ 18 tuổi của bị hại Nguyễn Văn H số tiền 110.000.000 đồng. Gia đình anh Hợp đã nhận đủ số tiền trên, không còn yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự đồng thời có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Đức K là người cao tuổi được miễn án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, o, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38, khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức K 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Phụ giám sát, giáo dục trong thời gian thử

thách. Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 589, 591 Bộ luật Dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự giữa bị cáo K với gia đình bị hại số tiền 110.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường xong.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm đ khoản 1 điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đức K được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/6/2023). Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết, tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- CQĐT, CQTHAHS (Công an huyện Quỳnh Phụ);
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Phụ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Doanh

